

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 196/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức
của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BCT ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành công thương trong các cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực công thương;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-TTCP ngày 01/11/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên; Quyết định số 58/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 24/TTr-SNV ngày 23/01/2024 và đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 01/TTr-SCT ngày 05/01/2024 (gửi kèm theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Công Thương ngày 05/01/2024) và Công văn số 33/SCT-VP ngày 09/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, như sau:

I. Tổng số vị trí việc làm đề nghị phê duyệt: 39 vị trí, trong đó:

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 06 vị trí.
2. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 11 vị trí.
3. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 18 vị trí.
4. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 04 vị trí.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

II. Về cơ cấu ngạch công chức:

1. Công chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương: 08/20 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đạt tỷ lệ 40,00%.

2. Công chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống: 12/20 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đạt tỷ lệ 60,00%.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. UBND tỉnh giao Sở Công Thương tỉnh Phú Yên:

1. Căn cứ vị trí việc làm để xác định biên chế công chức và hợp đồng tại các vị trí hỗ trợ, phục vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc, bảo đảm không vượt số biên chế UBND tỉnh giao; rà soát, điều chỉnh biên chế của từng vị trí việc làm theo lộ trình tinh giản biên chế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Căn cứ danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc đã được UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, bố trí; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức chưa đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức, trình độ chuyên môn hoặc giải quyết các trường hợp không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.

3. Đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của vị trí việc làm khi cần thiết.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức thuộc Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

PHỤ LỤC 1

Danh mục vị trí việc làm của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên

(Kèm theo Quyết định định số: 196/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh)

STT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý		6	
1	Giám đốc Sở		1	
2	Phó Giám đốc Sở		1	
3	Chánh Văn phòng Sở		1	
4	Phó Chánh Văn phòng Sở		1	
5	Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở		1	
6	Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở		1	
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành		11	
1	Chuyên viên chính về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên chính	1	
2	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên	1	
3	Chuyên viên chính về quản lý thương mại quốc tế	Chuyên viên chính	1	
4	Chuyên viên chính về quản lý công nghiệp	Chuyên viên chính	1	
5	Chuyên viên về quản lý công nghiệp	Chuyên viên	1	
6	Chuyên viên chính về quản lý năng lượng	Chuyên viên chính	1	
7	Chuyên viên về quản lý năng lượng	Chuyên viên	1	
8	Chuyên viên về quản lý hóa chất	Chuyên viên	1	
9	Chuyên viên chính về quản lý cạnh tranh	Chuyên viên chính	1	
10	Chuyên viên chính về hội nhập kinh tế quốc tế	Chuyên viên chính	1	
11	Chuyên viên về hội nhập kinh tế quốc tế	Chuyên viên	1	
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung		18	
1	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Chuyên viên	1	
2	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	1	
3	Chuyên viên về cải cách hành chính	Chuyên viên	1	
4	Chuyên viên về thi đua, khen thưởng	Chuyên viên	1	
5	Chuyên viên về pháp chế	Chuyên viên	1	

STT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
6	Chuyên viên chính về tổng hợp	Chuyên viên chính	1	
7	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	1	
8	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	1	
9	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	1	
10	Văn thư viên	Văn thư viên	1	
11	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	1	
12	Chuyên viên chính về kế hoạch và đầu tư	Chuyên viên chính	1	
13	Chuyên viên về kế hoạch và đầu tư	Chuyên viên	1	
14	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		1	
15	Kế toán viên	Kế toán viên	1	
16	Thanh tra viên về công tác thanh tra	Thanh tra viên	1	
17	Chuyên viên về tiếp công dân và xử lý đơn thư	Chuyên viên	1	
18	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên	1	
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ		4	
1	Nhân viên Kỹ thuật		1	
2	Nhân viên Phục vụ		1	
3	Nhân viên Bảo vệ		1	
4	Nhân viên Lái xe		1	
	TỔNG CỘNG		39	

PHỤ LỤC 2

Cơ cấu ngạch công chức của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên
(Kèm theo Quyết định định số: 196/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh)

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Biên chế bố trí	Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức (%)		Ghi chú
				Chuyên viên chính và tương đương	Chuyên viên và tương đương trở xuống	
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý		16			
1	Giám đốc Sở		1			
2	Phó Giám đốc Sở		3			
3	Chánh Văn phòng Sở		1			
4	Phó Chánh Văn phòng Sở		1			
5	Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở		5			
6	Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở		5			
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành		13			
1	Chuyên viên chính về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên chính	1	5,00%		
2	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên	1		5,00%	
3	Chuyên viên chính về quản lý thương mại quốc tế	Chuyên viên chính	1	5,00%		
4	Chuyên viên chính về quản lý công nghiệp	Chuyên viên chính	3	15%		
5	Chuyên viên về quản lý công nghiệp	Chuyên viên	3		15%	
6	Chuyên viên chính về quản lý năng lượng	Chuyên viên chính	1	5,00%		
7	Chuyên viên về quản lý quản lý năng lượng	Chuyên viên	1		5,00%	
8	Chuyên viên về quản lý hóa chất	Chuyên viên	1		5,00%	
9	Chuyên viên chính về quản lý cạnh tranh	Chuyên viên chính	1	5,00%		
10	Chuyên viên chính về hội nhập kinh tế quốc tế	Chuyên viên chính	Kiểm nhiệm			

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Biên chế bố trí	Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức (%)		Ghi chú
				Chuyên viên chính và tương đương	Chuyên viên và tương đương trở xuống	
11	Chuyên viên về hội nhập kinh tế quốc tế	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung		08			
1	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
2	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
3	Chuyên viên về cải cách hành chính	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
4	Chuyên viên về thi đua, khen thưởng	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
5	Chuyên viên về pháp chế	Chuyên viên	1		5,00%	
6	Chuyên viên chính về tổng hợp	Chuyên viên chính	1	5,00%		
7	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	1		5,00%	
8	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	1		5,00%	
9	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	1		5,00%	
10	Văn thư viên	Văn thư viên	1		5,00%	
11	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
12	Chuyên viên chính về kế hoạch và đầu tư	Chuyên viên chính	Kiểm nhiệm			
13	Chuyên viên về kế hoạch và đầu tư	Chuyên viên				
14	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		1			
15	Kế toán viên	Kế toán viên	Kiểm nhiệm			
16	Thanh tra viên về công tác thanh tra	Thanh tra viên	1		5,00%	
17	Chuyên viên về tiếp công dân và xử lý đơn thư	Chuyên viên	Kiểm nhiệm			
18	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên	Kiểm nhiệm			
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ					
1	Nhân viên Kỹ thuật					

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Biên chế bố trí	Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức (%)		Ghi chú
				Chuyên viên chính và tương đương	Chuyên viên và tương đương trở xuống	
2	Nhân viên Phục vụ					
3	Nhân viên Bảo vệ					
4	Nhân viên Lái xe					
	Tổng cộng		37	40	60	